

Thời sự đó đây
Chủ đề: Xã hội
Tác giả: BS Trần Văn Tích

Bàn luận với Trần Bình (hay Cô Tam?)

Lời người chuyển bài: Tác giả ký tên Trần Bình trong bài viết dưới đây, dường như nhân danh người trong nước thì phải, nhắn gửi các bạn VN “tỵ nạn chính trị” đang ở hải ngoại. Khác ý thường khó thích, quý vị tùy nghi.

Xin chuyển tiếp và tùy nghi...

Khuyết danh



Mới đầu tôi không có ý định góp ý – đúng ra là trả lời – bài viết nhan đề Gửi các bạn ở hải ngoại mà tôi đọc được trên Diễn đàn Viện Đại học Đà Lạt, Hội Cựu Sinh viên Việt Nam Tự do. Bài đăng ngày 26-05-2018. Nhưng rồi tôi đổi ý vì nhận thấy bài viết là một bức thư ngỏ trình bày suy tư của một người có lòng; hơn nữa tác giả có cái nhìn rất đúng đắn về phong trào người Việt tỵ nạn du lịch Việt Nam mà nhiều người kể cả chúng tôi chẳng những không bao giờ tham gia mà trái lại còn tỏ ra rất bất bình đối với phong trào đó. Ngoài ra, tôi còn ghi nhận là những đau khổ của quần chúng quốc nội, những hoạn nạn của người dân trong nước ngày đêm thôi thúc tác giả bài chính luận phải suy tư để tìm ra con đường cứu nước cứu dân. Tôi cảm thấy tác giả đã đem trí tuệ, tâm huyết, tài năng để thai nghén nên trước tác này. Tuy thế...

Hình thức và nội dung bài viết của Trần Bình-Cô Tam

Về hình thức, bài viết có hai tên tác giả: phía đầu bài tác giả mang tên Trần Bình, phía cuối bài tác giả mang tên Cô Tam. Trong bài tác giả nhắc đến “con bão Katrina vừa rồi”; cơn bão này xảy ra cuối tháng tám năm 2005, như vậy là cách đây gần mười ba năm. Tôi không hiểu vì sao có sự chậm trễ quá lớn trong quá trình phổ biến một tài liệu đầu sao đi nữa thì chẳng nhiều thì ít cũng mang tính thời sự.

Tác giả sử dụng danh từ rất thiếu chính xác khi gọi những người Việt đang sinh sống ở nước ngoài mà tác giả muốn nhắn gửi tâm tình là Việt kiều thay vì gọi là người Việt tỵ nạn cộng sản hoặc người Mỹ gốc Việt, người Pháp gốc Việt v.v.

Nhận thức của tác giả rất dễ gây tranh luận khi trình bày rằng củng cố sức mạnh dân chủ của cộng đồng hải ngoại để thúc đẩy “dân vận” trong nước sẽ đạt kết quả buộc chế độ phải thay đổi trong khi thực tế đã chứng minh rằng chế độ cộng sản không thể thay đổi mà phải thay thế.

Tác giả có khi lập luận tiền hậu bất nhất. Một mặt thì:

a) cho biết là tại New Orleans, rất nhiều người Việt không biết nói tiếng Anh và không thể tiếp xúc với cảnh sát khi có việc cần; rằng:

b) phải coi chừng tiếng Anh của giới trẻ chưa đủ để tiếp thu văn hoá xứ người; mặt khác lại khẳng định là xã hội Tây phương đã giúp cho người Việt định cư ở nước ngoài có thể hội nhập và thành đạt nhanh chóng.

Tác giả không phân biệt được sinh hoạt của đa số người Việt tỵ nạn với hoàn cảnh cá biệt của một vài nhóm người, các nhóm người này lắm khi mang bản chất bầy đàn. Hướng chỉ chúng ta phải thừa nhận là có những thành phần trong tập thể người Việt ở hải ngoại không xứng đáng mang danh nghĩa tỵ nạn chính trị; tệ hơn nữa, có những thành viên cộng đồng tự phủ nhận tư cách tỵ nạn và tự cấp cho mình căn cước di dân. Nhưng đó không phải là lỗi của cộng đồng lưu vong Việt Nam.

Tác giả đưa ra những nhận định chủ quan, thiên lệch, méo mó, do suy đoán hoàn toàn cá nhân không dựa vào căn cứ khoa học, càng không có giá trị thống kê. Căn cứ vào đâu mà tác giả cho rằng người Việt tỵ nạn cộng sản chỉ biết thương thức Nguyễn Ngọc Ngạn và Nguyễn Cao Kỳ Duyên, chỉ có mê H Linh và V Sơn? Tác giả quả quyết là lỗi ăn mặc, cách hành xử nhố nhăng của đa số Việt Kiều (sic) khi về nước đã vô tình phá hoại sự nghiệp đấu tranh của các nhà dân chủ. Khó đồng ý với tác giả quá. Đấu tranh cho dân chủ tự do, quyết tâm thanh toán đại họa cộng sản là cao cả, là chính nghĩa, là đại cuộc, thì sá gì cách ăn mặc lập dị hay lối cư xử bất thường của một số người?

Tác giả viết bao đồng và lan man; đang từ chuyện này nhảy sang việc khác một cách thiếu mạch lạc và không có hệ thống. Tưởng rằng tác giả đặt trọng tâm vào sự trình bày những suy tư liên quan đến công cuộc chống cộng trong môi trường quốc ngoại; bỗng dưng lại được đọc các lời khuyên không nên gian lận xin tem phiếu, không nên phạm pháp làm giấy ly hôn giả, không được trốn thuế, v.v.

“Các bạn chửi cộng sản 43 năm nay (...)”: câu mở đầu bản văn chính luận sai lầm một cách thâm hiểm. Người Việt tỵ nạn cộng sản biểu tình, hội thảo, tuần hành, mít tinh; người Việt tỵ nạn cộng sản vạch trần những tội ác, trình bày những dối trá của cộng sản qua nền văn học lưu vong; người Việt tỵ nạn cộng sản dựng lại cờ vàng ở bất kỳ nơi nào có thể dựng được; người Việt tỵ nạn cộng sản chống đối các âm mưu vinh danh già Hồ, v.v.

không phải là chửi cộng sản. Người Việt ty nạn cộng sản, qua những sinh hoạt vừa kể – mà kể rất thiếu sót – chỉ làm tròn bổn phận của mình. Người Việt ty nạn cộng sản muốn rằng các thế hệ tương lai sẽ sống tự do, sẽ hiểu rõ phẩm giá và sẽ có ý thức trách nhiệm về Tự do.

Hãy nhìn các cộng đồng lưu vong khác

Cộng đồng ty nạn cộng sản Cuba, Trung cộng, Tây Tạng có hoạt động gì xuất sắc hơn cộng đồng ty nạn cộng sản Việt Nam không? Người Tàu có tập thể Pháp Luân Công đã làm được đôi ba việc ngoạn mục, chẳng hạn đạt được thắng lợi trước các tòa án cấp quốc gia nhằm kết tội một số tên chóp bu Tàu cộng về tội ác sát nhân tập thể hay diệt chủng. Nhưng thực ra họ có hậu thuẫn là Đài Loan. Chúng ta, người Việt ty nạn cộng sản cũng đã cố gắng thực hành biện pháp đó nhưng chúng ta không thành công vì công pháp quốc tế thấy chưa đủ điều kiện để xem vụ tàn sát tập thể Mậu Thân Huế là genocide. Mưu sự tại nhân, thành sự tại trời. Cộng đồng ty nạn cộng sản Tây Tạng có nguyên một chính phủ lưu vong, có cả một lãnh tụ được quốc tế công nhận và được thưởng Giải Nobel Hòa bình; cộng đồng đó có làm gì có thể xem như qua mặt chúng ta không?

Trong Đệ nhị Thế chiến, dân tộc Pháp cũng có một tập thể lưu vong. Khẩu hiệu thời thượng thuở đó là “Un seul combat pour une seule Patrie” (Một cuộc chiến đấu duy nhất cho một Tổ quốc duy nhất). Giới trí thức Pháp – bản thân tôi quan niệm trí thức là người biết rộng hơn, hiểu sâu hơn và nhìn xa hơn những người không phải là trí thức – mô tả có hai đại cuộc chiến đấu, cuộc chiến đấu bên trong và cuộc chiến đấu bên ngoài; cả hai được tiến hành song song và được phối hợp bổ túc cho nhau. Tự dung tôi thấy dân tộc tôi cũng đang cùng hoàn cảnh với dân tộc Pháp qua thảm họa quốc xã-phát xít còn chính mình thì gần gũi quá chừng với những Louis Aragon, Paul Eluard, Vercors. Tôi phân biệt Đại cuộc Chống cộng Hải ngoại, nó là một tấn thảm kịch trong lịch sử dân tộc tôi bên cạnh Đại cuộc Chống cộng Quốc nội, nó là một thiên hùng ca trong lịch sử dân tộc tôi. Nhưng người nông dân Đoàn Văn Vươn chỉ có thể tự mình sản xuất ra vũ khí cầm tay để chống giặc, hải ngoại không thể sắm và gửi súng trường cá nhân M16 về cho Anh. Chư vị Linh mục Nguyễn Hữu Nam-Phan Văn Lợi chỉ có thể tự thân ngẩng cao đầu, tự lực nuôi tráng chí chống độc tài đảng trị, ngoài này không ai có thể xứng đáng được sứ mệnh cao cả và cũng không ai chia sẻ được bất hạnh to lớn của quý Ngài.

Thay vì kêu gọi “đánh thức lương tâm, khai sáng dân trí của Việt Kiều” thì xin hãy can trường và hào hùng chuẩn bị để sẵn sàng có một thanh niên ưỡn ngực ngừng đầu đứng ngang nhiên chặn xe tăng giặc trên quảng trường Thiên an môn; có một sinh viên tên Jan Palach châm lửa tự thiêu nơi công viên Venceslas; có một tiểu thương tên Mohamed Bouazizi đốt cháy thân xác mình để thổi bùng ngọn lửa Mùa xuân Ả rập. Về phía tôn giáo, xin vì chức năng Thiên sứ cao cả mà chấp nhận nếu cần thì có thể có ngay một Linh

mục Jerzy Popieluszko của Ba Lan chọn lựa ở lại quê hương để chết cho quê hương thay vì nhận học bổng mua chuộc qua nghiên cứu ở La mã.

Người thanh niên vô danh của Hoa Lục, sinh viên Jan Palach của Tiệp Khắc, tiểu thương Mohamed Bouazizi của Tunisie, Linh mục Jerzy Popieluszko của Ba Lan là những trăn phẩm của lương tri và đạo đức. Những gốc cây bàn đào loại đó chỉ có thể xuất hiện nơi mảnh đất tươi đẹp mà đau thương mang tên gọi quê hương Việt Nam, nhưng đại bất hạnh của quê hương Việt Nam là đến hôm nay, sau hơn bốn chục năm, vẫn chưa có mầm mống của chủng loại thực vật bàn đào trăn quý.

BS Trần Văn Tích

28-05-2018



Gửi các bạn ở hải ngoại - Trần Bình / 26-05-2018

Các bạn chửi cộng sản 43 năm nay chưa thỏa lòng sao? Đã hơn 43 năm, các bạn cứ tiếp tục chửi bới, và chế độ hà khắc ở VN vẫn tiếp tục tồn tại. Hiện nay, ngay từ trong nước, đã có nhiều nhà dân chủ đứng lên bất chấp nguy hiểm để đấu tranh, điều này đã bộc lộ rõ những nhược bộ và yếu kém của chế độ. Nhưng sao đến giờ vẫn chưa có một phong trào dân chủ đủ mạnh để thách thức chế độ?

Câu trả lời: bao năm qua, ta cứ mãi lo “địch vận”: Nói xấu, chửi bới chế độ hoặc kêu gọi chế độ tự thay đổi, mà không lo “dân vận”:

Củng cố sức mạnh dân chủ của cộng đồng hải ngoại để thúc đẩy “dân vận” trong nước và bước cuối cùng là tạo nên một sức mạnh toàn dân buộc chế độ phải thay đổi.

Như vậy, rõ ràng là thất bại không phải là do “địch” mạnh, mà do “ta” yếu. Nói rõ hơn, dân trí Việt Kiều, nhất là trong số những người hay về VN, quá yếu kém nên đã không thể thúc đẩy một phong trào dân chủ toàn dân ở trong nước.

Người trong nước thì bị bung bít thông tin nên mù mờ về khái niệm dân chủ pháp trị đã đành, còn người Việt nước ngoài, những người đã định cư ở những xứ có nền dân chủ pháp trị cao nhất trên thế giới, thì sao?

Một sự thật đáng buồn: ngoại trừ một số ít trí thức hiếm hoi (tỉ lệ cao hơn ở các nước Châu Âu) có thể viết lách, lý luận và còn chút ưu tư đất nước, còn lại đa số Việt Kiều mặc dù đã tiếp cận với nền văn minh dân chủ Phương Tây đã lâu nhưng đã chẳng học hỏi được gì, bởi đa số họ vốn xuất thân từ một lối sống èo uột nửa Tây nửa phong kiến, khi ra được nước ngoài (dù là vượt biên, HO, con lai hay diện ODP) đều chỉ biết có một mục tiêu duy nhất là đồng tiền chứ không biết trau dồi tri thức (lười đọc sách, chỉ nghe nhạc hoặc xem Video)

Họ còn cứ khư khư giữ lấy những cái “Việt Nam” lẽ ra phải bị đào thải từ lâu. Họ sợ lớp trẻ quên tiếng Việt nhưng lại không biết lo rằng coi chừng tiếng Anh của chúng chưa đủ để tiếp cận tinh hoa văn hóa của phương Tây. Họ còn thích nghe những bản nhạc than khóc nào nùng èo uột muôn thưở kiểu Việt Nam vốn có khả năng làm con người mềm yếu, mất tính chiến đấu (kiểu băng nhạc TN Paris) mà trước năm 1975 đã góp phần vào sự bại trận của miền Nam.

Ngoại ngữ kém cỏi (tiếng Mỹ, Pháp...) cũng là một đặc điểm nữa của cộng đồng Việt Kiều. Không phải là điều đáng ngạc nhiên khi dư luận Mỹ (và ở các quốc gia Châu Âu khác) cho tới giờ này vẫn biết rất ít về công cuộc đấu tranh dân chủ của người Việt hải ngoại. Bởi vì trong đa số VK, khả năng viết, nói và đọc ngoại ngữ rất kém, cho nên không thể trao đổi tư tưởng hoặc truyền đạt thông điệp của mình cho người bản xứ.

Có một sự việc đáng buồn nhưng ít ai biết từ mấy chục năm qua, đến gần đây mới lộ ra. Ở New Orleans, US, nếu không có cơn bão Katrina vừa rồi, thì đâu có ai biết là rất nhiều người Việt định cư ở New

Orleans không biết nói tiếng Anh và không thể tiếp xúc với cảnh sát khi có việc cần (đây là những người qua đây từ 1975 đã có cơ nghiệp vững vàng, chứ không phải những người mới qua).

Ở những nơi tập trung đông người Việt như California, Georgia, Texas, và vùng Washington, D.C., mọi giao dịch đều dùng tiếng Việt, kết quả là trình độ ngoại ngữ của người Việt rất kém.

Đã không tiến bộ, thì phải thụt lùi. Lối tư duy, lý luận và cách hành xử của Việt Kiều giờ này chẳng khác hơn bao nhiêu khi còn ở Việt Nam. Hãy xem xét những hoạt động “văn hóa” của Việt Kiều ở hải ngoại. Có mấy ai đọc sách, suy tư, hoặc viết lách khi rảnh rang. Họ chỉ biết, từ năm này qua năm khác (1984 đến giờ) khi rảnh thì đón mua băng TN Paris để nghe đi nghe lại những bài nhạc “quê hương” cũ rích chỉ thay đổi có ca sĩ trình bày và để nghe ông NN Ngạn và cô “đào” dài chân mặc váy ngắn (và rất ưa “phô” nó ra) NCK Duyên nhai đi nhai lại ba cái chuyện đàn ông đàn bà ghen tuông nhảm nhí, thiếu vắng chiều sâu về tâm lý xã hội cũng như nghệ thuật hài hước.

Tương tự như vậy, giới Việt Kiều rất “mê” HLin và VSon với những trò hề rẻ tiền được lập đi lập lại muôn thuở: ông ẹo giả gái, giả giọng Phú Yên, giọng Bắc, giọng Quảng, lời lẽ chợ trời thô tục.

Những thứ giải trí thô lậu này xem ra vô bổ vô hại, nhưng thật ra là tai hại rất nhiều cho công cuộc đấu tranh dân chủ, vì chúng vô tình đóng góp vào chiến dịch “địch vận” của CSVN ngay trong lòng cộng đồng Việt Kiều. Nếu bạn là một cán bộ địch vận CS, còn gì mừng cho bằng khi những kẻ ngày xưa đã từng lớn tiếng tự nhận là “tỵ nạn chính trị” phải hy sinh cả tính mạng bản thân và gia đình để “đi tìm bến bờ tự do”, giờ này chỉ biết chạy đôn chạy đáo kiếm tiền, cơm ngày 3 bữa no nê nằm ềnh ngửa trên sa lông thưởng thức những băng nhạc hề nhảm nhí, những bản nhạc than khóc hay ca tụng (rỗng tuếch) quê hương đất nước và hễ có dăm ba ngày nghỉ và dư vài ngàn đô là đem về VN “thả”, xây nhà cất cửa, du lịch, ăn nhậu - đàn bà thì khoe khoang đồ trang sức quần áo, đàn ông thanh niên thì đi tìm gái, lấy vợ “hai, hoặc ba”.

Mỗi năm, hàng triệu người Việt về thăm quê, ngoại trừ một vài trường hợp hiếm hoi chuyên tải một số tài liệu dân chủ vào trong nước, còn đại đa số là về VN để vung tiền đô-la, khoe khoang, hưởng thụ, giải trí. Thậm chí còn buôn lậu nữ trang hoặc ma túy. Khi về VN, họ cố tình ăn mặc cho “ra về VK”, họ đòi hỏi tiện nghi này nọ, chê bai đường sá, nhà cửa ở VN thiếu tiện nghi. Chẳng trách sao người Việt trong nước vẫn đang nhìn Việt Kiều qua lăng kính “đô-la”. Dưới mắt họ, Việt Kiều là những “chúng loại” lạ lùng chẳng giống ai từ nước ngoài về, có rất nhiều tiền đô và cách ăn mặc, cư xử, dáng dấp ngoại hình không giống người trong nước (mập, trắng trẻo, xem “sang” hơn, hay đeo cái “bao tử (túi đựng tiền xu)” ở bụng, đeo nhiều vòng vàng nữ trang hơn...), khi nói chuyện thì giả bộ quên tiếng Việt hoặc bập bẹ vài chữ tiếng Anh cho ra vẻ.

Về khía cạnh nhân đạo, không thể khoe khoang hưởng thụ ngay trên quê hương mình vốn vẫn đang rất nghèo với hàng chục triệu người dù phải làm việc cật lực mà mỗi ngày không kiếm được hơn một đô-la (khoảng 16 ngàn VNĐ). Nói thẳng ra, đây là hành động vô lương tâm.

Về khía cạnh dân chủ, cách hành xử nhỏ nhẻ của đa số Việt Kiều khi về nước đã vô tình phá hoại (undermine) sự nghiệp đấu tranh của các nhà dân chủ trong cũng như ngoài nước. Đất nước còn nghèo, người VN cần tiền để mưu sinh. Tiền đô có thể giảm cái đói nghèo tạm thời. Nhưng để đổi đời, người Việt Nam cần một chế độ dân sinh dân chủ. Để được như vậy, người Việt trong nước cần những tấm gương dân chủ để noi theo, chứ không phải những tấm gương “đô-la” qua lối hành xử nhảm nhí của Việt Kiều hiện nay.

Chừng nào mà người dân trong nước nhìn mỗi Việt Kiều về nước như là một biểu tượng của tinh thần trung thực, nhân ái, công bằng, tự do và dân chủ, trái ngược với hình ảnh mà họ thấy từ những cán bộ Đảng giáo quyệt, tàn ác, tham lam, độc đoán, thì chừng đó sự nghiệp dân chủ cho Việt Nam mới hy vọng có cơ hội.

Không bắt buộc mỗi Việt Kiều về nước phải là một “chiến sĩ dân chủ”. Nhiều Việt Kiều bây giờ không màng đến chuyện chính trị vì lý do này khác. Đây là tự do cá nhân của họ, ta không thể bắt buộc. Tuy nhiên, với tư cách là một người Việt Nam sống ở những xứ sở dân chủ có nền dân trí cao độ, họ có trách nhiệm phải thể hiện một lối sống văn hóa xứng đáng với người dân và xứ sở đã cứu mang giúp đỡ họ trong những ngày khốn cùng chân ướt chân ráo mới nhập cư. Chính xã hội mang tính trung thực, năng động, nhân đạo, công bằng, dân chủ cao độ của người dân Tây Phương đã giúp cho người Việt định cư ở nước ngoài có thể hội nhập và thành đạt nhanh chóng.

Vậy thì những người Việt này sau khi thành đạt rồi phải có trách nhiệm, phải học hỏi và thực hành tinh thần này mỗi nơi, mỗi lúc.

Khi ở bản địa thì không được gian lận, luồn lách qua mặt luật pháp (kiểu giả nghèo xin foodstamps, giả ly dị để xin trợ cấp single parents, đi làm tiền mặt để trốn thuế...) để khởi phá vỡ nền dân chủ quý giá mà chúng ta đang thừa hưởng.

Khi về Việt Nam thì hãy là tấm gương sáng về đạo đức, dân trí để hầu khai sáng dân trí và vô tình hay hữu ý thúc đẩy một lộ trình tự do dân chủ cho Việt Nam.

Mỗi Việt Kiều, khi về Việt Nam, phải hòa đồng (chứ không hòa nhập) với người trong nước. Phải ăn như họ. Phải mặc như họ. Phải chịu đựng cái họ phải chịu đựng và phải vui cái vui của họ. Tuy vậy, không đánh mất mình và luôn tận dụng mọi cơ hội để noi gương sáng dân trí. Không cần thiết phải dấn động đến các vấn đề chính trị, nhưng phải gieo trồng hạt giống của tư tưởng dân chủ. Đây là con đường tuy dài nhưng thực tế và chắc chắn.

Hãy làm “dân vận” bằng những hành động cụ thể nhất có thể làm được. Nếu bạn đồng ý với bài viết này, hãy email hay đi mua ngay một máy in rẻ tiền, một xấp giấy in, và in bài viết này gửi tới địa chỉ của những người quen (hay không quen) của bạn ở Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Nga... nhất là những người mà bạn biết rằng hay về VN thăm thân nhân hay du lịch.

Đừng sợ mất lòng. Hãy đánh thức lương tâm, khai sáng dân trí của Việt Kiều để mỗi Việt Kiều bình thường khi về nước sẽ là một biểu tượng của tinh thần trung thực, công bằng, nhân ái, tự do và dân chủ.

Cô Tam

Nguồn: Internet eMail by Tôn Thất Sơn chuyển

*Đăng ngày Thứ Ba, May 29, 2018
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*